

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương A; sinh năm: 1984

Địa chỉ: Phố D, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Anh Dương Ngọc T; sinh năm 1983;

Địa chỉ: Phố D, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương A và anh Dương Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Phương A và anh Dương Ngọc T nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Phương A và anh Dương Ngọc T cùng thừa nhận có 01 (Một) con chung là Dương Anh T sinh ngày 04/12/2007. Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Phương A và anh Dương Ngọc T về việc sau khi ly hôn con chung Dương Anh T sẽ do chị Nguyễn Thị Phương A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung:**

Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Phương A và anh Dương Ngọc T về việc anh Dương Ngọc T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:**

Tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Phương A và anh Dương Ngọc T cùng thừa nhận có tài sản chung nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Phương A và anh Dương Ngọc T cùng xác nhận không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Phương A và anh Dương Ngọc T mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm cho việc thuận tình ly hôn để sung quỹ Nhà nước. Chị Nguyễn Thị Phương A tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của anh Dương Ngọc T với tổng số tiền là 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001411 ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Nay, chị Nguyễn Thị Phương A được hoàn lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS huyện Hoà An;
- UBND thành phố Sông Công;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Lưu án văn;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bế Lan Phương